Thái bình vận dụng nghị quyết của trung ương để xác định phương hướng phấn đấu giành 5 tấn lúa một héc ta

Ngô Duy Đông

Bí thư tỉnh ủy Thái Bình

Thái Bình có thuận lợi, nhưng cũng có nhiều khó khăn trong việc phát triển sản xuất nông nghiệp. Là một tỉnh nông dân, ruộng đất ít, Thái Bình phải chăm lo sản xuất để có đủ thóc gạo, bảo đảm đời sống cho trên một triệu dân và góp phần vào công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của cả nước. Thái Bình lại là một tỉnh độc canh lúa. Ruộng đất không đều nhau: ghềnh, trũng, chua, mặn, bạc màu, cộng với úng hạn, sâu bệnh, bão gió làm cho năng suất cây trồng khong những không tăng mà còn kéo dài tình trạng thất thường, mùa được, mùa mất. Đời sống nông dân không ổn định. Trong mấy năm phục hồi kinh tế, tuy đảng bộ và nhân dân Thái Bình đã có những cố gắng, nhưng cũng chỉ mới giải quyết được tình trạng ruộng đất hoang hóa do chiến tranh để lại. Ba năm đầu thực hiện lế kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, năng suất lúa tuy đã có chiều hướng đi lên, song chưa ổn định, thậm chí có những vụ sụt hẳn xuống vì thiên tai.

Đến Đại hội đại biểu đảng bộ toàn tỉnh (tháng 7-1963), Thái Bình mới nêu ra phương hướng đẩy mạnh thâm canh tăng năng suất, nhằm đưa năng suất lúa tăng lên một cách vững chắc. Phương hướng đó mở ra một triển vọng phấn đấu đạt 5 tấn thóc một héc ta trên toàn bộ diện tích cây lúa trong tỉnh.

Tuy nhiên, qua quá trình phấn đấu từ năm 1963 cho đến năm 1965, Tỉnh ủy chúng tôi mới khẳng định: Thái Bình có khả năng đạt 5 tấn thóc một héc ta trong vài năm tới. Song, trước tình hình nhiệm vụ mới, sau khi học tập các Nghị quyết hội nghị Trung ương lần thứ 11 và lần thứ 12

chúng tôi hạ quyết tâm rút ngắn thời gian phấn đấu đạt 5 tấn thóc một héc ta.

Trong khi thảo luận để quyết định phương hướng và thời gian phấn đấu trên đây, cũng có nhiều đồng chí chưa thật tin tưởng rằng, trong thời gian trước mắt Thái Bình có thể đạt được 5 tấn thóc. Có đồng chí cho rằng thời bình còn chưa phấn đấu được nữa là thời chiến, không những thiên tai mà còn bị địch phá hoại thì làm sao đạt 5 tấn? Phải chờ hòa bình lập lại, cơ khí hóa, điện khí hóa thì mới có điều kiện đạt mục tiêu đó, có đồng chí lại cho rằng: bây giờ ta hãy tăng diện tích để tăng sản lượng là chính, chứ thâm canh để có năng suất cao hơn hiện nay, còn khó khăn lắm ! cũng có đồng chí sau khi nghiên cứu phương hướng nói là nếu rút bớt diện tích lúa thì dĩ nhiên sản lượng sẽ giảm, không có cách nào tăng được. Nhưng Thái Bình thì không thể tăng diện tích như các tỉnh trung du, miền núi. Điều đó làm chúng tôi suy nghĩ nhiều về cách tăng diện tích, tăng sản lượng đối với một tỉnh có mật độ dân số đông như Thái Bình.

Nghị quyết của Trung ương đã chỉ rõ phương hướng chung cho tất cả các tỉnh miền Bắc; đối với Thái Bình, chúng tôi nghĩ chỉ có thể tăng diện tích bằng tăng vụ màu và chuyển vụ lúa, vì hầu hết diện tích đều cấy hai vụ lúa. Tình trạng độc canh lúa ở tỉnh chúng tôi đã gây nên tình hình căng thẳng về lao động, phân bón. Bởi vì, chỉ tập trung vào hai vụ lúa, trên một diện tích lớn, nên đến thời vụ phải dồn hết lực lượng lao động vào cày cấy, thu hoạch, mà vẫn không làm ruộng được kỹ ; trái lại, sau mỗi vụ cày cấy, lực lượng lao động lại nhàn rỗi. Hơn nữa, phân bón cũng thiếu, vì ngoài phân chuồng ra, không có điều kiện để khai thác, phát triển nguồn phân xanh ở địa phương sẵn có, như bèo dâu, điền thanh, muồng ... Trong khi đó thâm canh đòi hỏi phải có lao động, phân bón... mới có thể đưa năng suất lên cao được. Do đó, chúng tôi quyết định rút bớt diện tích thích hợp (từ 15-25% diện tích); làm như vậy để phân bố hợp lý lại việc sử dụng ruộng đất và lao động, tạo điều kiện cho mỗi lao động phấn đấu đạt 200 ngày công trở lên trong một năm. Trên cơ sở đó mà tăng chất lượng

công việc đồng áng, xây dựng cơ sở vật chất, và kỹ thuật cho hợp tác xã, nhất là việc xây dựng và cải tạo đồng ruộng, vấn đề hàng đầu mà Thái Bình phải làm thật tốtđể giải quyết những khó khăn cơ bản là úng, hạn, chua mặn, dần dần biến đồng ruộng xấu, bạc màu trở thành màu mỡ, chủ động về tưới tiêu nước cho từng vùng trồng trọt khác nhau. Đó là cách để thanh toán tình trạng độc canh của tỉnh chúng tôi. Song rút bớt diện tích cấy lúa không có nghĩa là làm giảm sản lượng lúa, trái lại, phải phấn đấu tăng sản lượng lúa nói riêng và sản lượng lương thực nói chung. qua thực nghiệm, chúng tôi xác định đó là phương hướng tích cực nhất của Thái Bình. Trong quá trình phấn đấu theo phương hướng trên đây, chúng tôi đã tích lũy vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật, cải tạo và bồi dưỡng đất, nên đã từng bước đưa năng suất lúa, màu, nhất là lúa đi vào ổn định và tăng dần. Năng suất lúa từ 38,58tạ/ha năm 1960 lên trên 50tạ/ha năm 1966. Sản lượng màu (chủ yếu là khoai lang) từ 26.230 tấn năm1960, lên 69.389 tấn năm 1966. Chỉ số sử dụng ruộng đất từ 1,72 lần năm 1960, lên 2,07 lần năm 1966. Kết quả của việc xác định phương hướng đúng đã mở ra cho Thái Bình một khả năng phấn đấu mới.

Nhằm đạt mục tiêu 5 tấn một héc ta, chúng tôi đã cố gắng vận dụng nghị quyết của Trung ương và chỉ đạo tiến hành ba cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa) phù hợp với điều kiện Thái Bình.

Thái Bình phấn đấu giành 5 tấn lúa một héc ta trong khi quan hệ sản xuất trong nông nghiệp chưa hoàn thiện, hợp tác xã còn chia ra làm nhiều loại: bậc cao, bậc thấp, to, nhỏ khác nhau; ruộng đất xen canh rất phức tạp, nên khó xác định và thực hiện được phương hướng sản xuất mới. Do đó, chúng tôi đã chỉ đạo mở rộng quy mô hợp tác xã nông nghiệp trước khi tiến hành lần thứ hai cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật, làm cho mỗi hợp tác xã có một diện tích trồng trọt và số lao động thích hợp tạo điều kiện cho mỗi hợp tác xã xác định phương

hướng sản xuất để có cơ sở xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật mà tiến hành thâm canh tăng năng suất cây trồng.

Để chỉ đạo tiến hành cuộc cách mạng kỹ thuật trong nông nghiệp, chúng tôi đã thông qua con đường làm ruộng thí nghiệm, phát động quần chúng thực hiện một quy trình sản xuất mới. Quy trình sản xuất này do quần chúng xây dựng, được kết hợp giữa kinh nghiệm của nông dân với khoa học kỹ thuật tiên tiến. Từ những thửa ruộng thí nghiệm của các hợp tác xã, đội sản xuất và cả một số nông dân xã viên có kinh nghiệm làm ruộng giỏi, Thái Bình đã tạo ra được khả năng thực hiện quy trình sản xuất mới trên một diện tích rộng. Vì những kinh nghiệm của ruộng thí nghiệm đã biến thành hiểu biết của quần chúng, nên họ tin tưởng có thể làm được để từng bước đưa sản lượng lúa tăng lên. Làm theo cách trên đây từ năng suất điển hình 33 tạ đến 47 tạ trên một héc ta ruộng thí nghiệm trong vụ chiêm năm 1965, đến nay chúng tôi đã đạt được năng suất đó trên một diện tích rộng, của cả một hợp tác xã lớn, của cả xã, mà huyện nào cũng có, như Quảng Nạp (Thụy Anh), Vũ Thắng (Vũ Tiến), Tân Phong (Thư Trì)...

Qua làm ruộng thí nghiệm trình độ hiểu biết về khoa học kỹ thuật của đông đảo quần chúng nông dân xã viên, được nâng cao. Từ những việc làm theo kinh nghiệm, họ đã phân tích được các khâu biện pháp kỹ thuật; những kinh nghiệm, sáng kiến hay của quần chúng được phát huy, những cách làm ăn lạc hậu dần dần bị loại bỏ. Phương pháp này còn là một cách đào tạo cán bộ kỹ thuật cho hợp tác xã rất nhanh, để đáp ứng yêu cầu sản xuất phát triển. Đồng thời cũng bồi dưỡng cho cán bộ lãnh đạo về mặt kỹ thuật, và nâng cao hiểu biết thực tế về sản xuất nông nghiệp cho cán bộ kỹ thuật. Đó là con đường đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhanh nhất, tốt nhất. Song song với việc làm ruộng thí nghiệm, chúng tôi mở các lớp ngắn ngày bồi dưỡng kỹ thuật cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt huyện, xã, hợp tác xã, tập huấn cho cán bộ đội trưởng, đội phó sản xuất về đường lối phát triển nông nghiệp của đảng, phương hướng sản

xuất của tỉnh, và sự trưởng thành, phát triển của cây lúa, cây khoai, con lợn... nhằm đáp ứng công tác lãnh đạo sản xuất theo yêu cầu mới. Kết quả về sản xuất nông nghiệp ở Thái Bình đã chứng tỏ chủ trương đưa khoa học kỹ thuật vào nông nghiệp bằng phương pháp trên là đúng đắn. Nếu cứ như một thời gian trước đây, chỉ tìm cán bộ lãnh đạo có văn hóa lớp bảy, lớp mười để đưa đi học kỹ thuật thì không thể nào chúng tôi đáp ứng được yêu cầu về lãnh đạo kỹ thuật như hiện nay.

Rút kinh nghiệm của các cuộc vận động quần chúng trước đây, chúng tôi đã dùng hình thức "báo công, bình công" để phát động quần chúng thi đua phấn đấu đạt 5 tấn thóc một héc ta. Hình thức này nhằm gây cho quần chúng ý thức tự giác đối với nhiệm vụ của mình là một xã viên, một người dân dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, một người ở hậu phương đối với tiền phương trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của cả nước. Đó là hình thức vận động quần chúng rất thích hợp, nên đã có tác dụng rất tốt. Phong trào 'báo công, bình công", đã tạo điều kiện xây dựng chi bộ đảng ở nông thôn vững mạnh vì qua báo công, bình công các đảng viên: già, trẻ, cũ, mới càng thông cảm và đoàn kết với nhau hơn trước, tránh được những nhận định đánh giá nhau theo cảm giác, gây nên tình trạng thiếu đoàn kết chặt chẽ trong nội bộ, ảnh hưởng không tốt tới việc hoàn thành mọi nhiệm vụ của Đảng như trước đây. Đồng thời mối quan hệ giữa đảng viên với quần chúng càng thêm gắn bó. Tình đoàn kết trong xóm, ngoài làng của xã viên càng chặt chẽ thêm lên, tạo nên sức mạnh mới trong sản xuất và chiến đấu. Qua phong trào này đã xuất hiện hàng ngàn chiến sĩ thi đua, tiêu biểu cho khí thế mạnh mẽ của quần chúng trong phong trào 'ba sẵn sàng" của thanh niên "ba đảm đang" của phụ nữ. Đó chính là nguồn dự trữ, bổ sung rất lớn cho Đảng những cán bộ, đảng viên ưu tú, được rèn luyện, thử thách và trưởng thành từ trong phong trào cách mạng của quần chúng.

Tóm lại, từ một tỉn độc canh lúa, Thái Bình đã xác định đ ược phương hướng sản xuất mới, từng bước phá thế độc canh, đẩy mạnh thâm

canh tăng năng suất, tăng vụ, tăng màu tạo điều kiện đưa năng xuất tăng lên. Trong quá trình đề ra và thực hiện phương hướng sản xuất mới trên đây tập thể tỉnh ủy Thái Bình đã cố gắng từng bước chỉ đạo tốt ba cuộc cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng văn hóa và tư tưởng của Đảng. Đạt 5 tấn thóc một héc ta là thắng lợi của sự phấn đấu gian khổ chung của đảng bộ và nhân dân tỉnh chúng tôi, đồng thời kết quả này cũng chứng tỏ tỉnh ủy Thái Bình đã cố gắng trong việc vận dụng các nghị quyết của Trung ương phù hợp với hoàn cảnh đặc điểm của địa phương. Đảng bộ và nhân dân Thái Bình quyết tâm giữ vững và phát huy thắng lợi đó trong những năm tới.

Trong những năm tới, chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu, suy nghĩ để thực hiện tốt hơn nữa các nghị quyết của Trung ương Đảng,hoàn thiện phương hướng sản xuất mới, củng cố vững chắc quan hệ sản xuất, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho các hợp tác xã nông nghiệp, đồng thời phát huy thật mạnh mẽ khả năng cách mạng vô tận của nhân dân trong tỉnh để thâm canh toàn bộ cây trồng một cách đồng đều. Chúng tôi tin tưởng rằng, với sự cố gắng vận dụng tốt nghị quyết của Trung ương vào hoàn cảnh của mình, đảng bộ và nhân dân Thái Bình, cùng với các tỉnh bạn nhất định sẽ thực hiện nghị quyết của Trung ương vừa sản xuất vừa chiến đấu thắng lợi.